

Bản án số: 29/2018/HSST

Ngày: 26/9/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quân

2. Bà Dương Thị Thắm

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Thanh Tùng - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nga Liên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/HSST ngày 27/7/2018 đối với bị cáo:

Trịnh Văn T, sinh năm 1979 tại: Xóm 1, xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 5/12; con ông Trịnh Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; vợ: Lê Thị T, sinh năm 1984; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án: Bị cáo có 02 tiền án:

- Ngày 03/12/2013, bị TAND huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách 17 tháng 18 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 21/5/2015;

- Ngày 24/11/2015, bị TAND Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 09/7/2015. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 06/9/2017;

Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2018 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1/ Lương Văn C - Sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm 3, xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt)

2/ Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1977; địa chỉ: Xóm 8, xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

3/ Hoàng Văn S - Sinh năm 1977; địa chỉ: Xóm 8, xã Nga L, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (có mặt)

4/ Mai Văn T - Sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm 1, xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h ngày 10/4/2018, Trịnh Văn Tuấn đang ở nhà thì Lương Văn C và Nguyễn Văn T đến hỏi “có đồ không” để lại cho em 200.000đ. Bị cáo đồng ý, lấy trong người 01 gói giấy nhỏ, màu trắng, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục vụn đưa cho C thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ của bị cáo T gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ; số seri LF 11267662; 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ có số seri: TQ 14596114 và PD 17445956; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu da cam, đen, đã qua sử dụng. Khám xét nơi ở của bị cáo, Công an còn thu giữ 01 chiếc xilanh, loại 6ml; 01 lọ NOVOCAIN 3%, chưa qua sử dụng; 05 chiếc xilanh loại 3ml đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy kích thước (3 x3cm). Đồng thời Công an thu trên người của Lương Văn C 01 gói giấy nhỏ, màu trắng, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục vụn.

Quá trình điều tra, bị cáo T khai nhận: do nghiện ma túy nên sáng ngày 10/4/2018, bị cáo mua 01 gói nhỏ heroine của Hoàng Văn S ở xóm 8, Nga L với giá 200.000đ, bị cáo đã sử dụng một ít, phần còn lại bị cáo gói vào giấy màu trắng và bán lại cho Lương Văn C.

Hành vi mua heroine của Lương Văn C và Nguyễn Văn T do khối lượng chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên đã bị Công an huyện Nga Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu da cam, đen, đã qua sử dụng, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị T (vợ bị cáo) là phù hợp.

Ngày 10/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định.

Ngày 12/4/2018, tại kết luận giám định số 791/MT-PC54 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất màu trắng, dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,011g (không phẩy không một gam) loại heroine.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nga Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trịnh Văn T theo cáo trạng số 25/CT- VKSNS-MT ngày 23/7/2018 về “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trịnh Văn T từ 7 năm đến 8 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/4/2018.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1; điểm b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì thư do Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được niêm phong có chữ ký, viết tên: Ngô Thanh S, Nguyễn Quang H, Trần Thị Thúy H, Lê Minh T và các hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh

Hóa, bên trong là 0,005g heroine còn lại sau giám định; 01 chiếc xilanh, loại 6ml; 01 lọ NOVOCAIN 3%, chưa qua sử dụng; 05 chiếc xilanh loại 3ml đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy kích thước (3 x3cm);

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, số seri LF 11267662; 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, số seri: TQ 14596114 và PD 17445956.

Bị cáo Trịnh Văn T không có ý kiến tranh luận với VKS, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp, để bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Văn T khai nhận: do nghiện ma túy, sáng ngày 10/4/2018, bị cáo mua ma túy của Hoàng Văn S ở xóm 8, xã Nga L với mục đích sử dụng. Sau khi sử dụng một ít, số còn lại bị cáo gói vào giấy nhỏ, màu trắng và bán lại cho Lương Văn C. Cùng ngày, khi bị cáo đang có hành vi bán ma túy cho C thì bị công an huyện Nga Sơn bắt quả tang.

Tang vật thu được là 01 gói giấy nhỏ, màu trắng, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục vụn, có khối lượng là 0,011g (không phẩy không một một gam) loại heroine; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ có số seri LF 11267662; 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ có số seri: TQ 14596114 và PD 17445956; 01 chiếc xilanh, loại 6ml; 01 lọ NOVOCAIN 3%, chưa qua sử dụng; 05 chiếc xilanh loại 3ml đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy kích thước (3 x3cm).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của BLHS như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo Trịnh Văn T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ về hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bản án trước bị cáo đã tái phạm nhưng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 BLHS. Tuy nhiên, về khối lượng chất ma túy bị cáo bán cho Lương Văn C chỉ có 0,011g (không phẩy không một một gam) loại heroine. Do vậy, cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Xét tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc mua bán, trao đổi các chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy. Năm 2013, bị cáo bị TAND huyện Nga Sơn, xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 17 tháng 18 ngày về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 21/5/2015. Đến tháng 11/2015, bị cáo bị TAND Thành phố Lào Cai,

tỉnh Lào Cai xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 06/9/2017. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa, khắc phục sai lầm, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tuy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, nhưng tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị V được Chủ tịch nước tặng Huy chương đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[5]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì thư do Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được niêm phong có chữ ký, viết tên: Ngô Thanh S, Nguyễn Quang H, Trần Thị Thúy H, Lê Minh T và các hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là 0,005g heroine còn lại sau giám định; 01 chiếc xilanh, loại 6ml; 01 lọ NOVOCAIN 3%, chưa qua sử dụng; 05 chiếc xilanh loại 3ml đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy kích thước (3 x3cm);

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ; số seri LF 11267662; 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ có số seri: TQ 14596114 và PD 17445956

[6] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trịnh Văn T đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[7]. Về án phí: Bị cáo Trịnh Văn T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn T 07 năm (*bảy*) 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/4/2018.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1; điểm b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì thư do Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được niêm phong có chữ ký, viết tên: Ngô Thanh S, Nguyễn Quang H, Trần Thị Thúy H, Lê Minh T và các hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là 0,005g heroin còn lại sau giám định; 01 chiếc xilanh, loại 6ml; 01

lọ NOVOCAIN 3%, chưa qua sử dụng; 05 chiếc xilanh loại 3ml đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy kích thước (3 x3cm);

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ, gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ có số seri LF 11267662; 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ có số seri: TQ 14596114 và PD 17445956.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/7/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: buộc bị cáo Trịnh Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 BLTTHS, Bị cáo Trịnh Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Bị cáo;
- Phòng GD-KT Toà án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Thắm

Nguyễn Văn Quân

Lê Thị Huệ

